

Bản án số: 44/2019/HS-ST
Ngày 25 -11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bảy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Thọ.

Bà Lương Thị Mai.

- Thư ký phiên toà: Bà Lã Minh Ngà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Mã Hứa H, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1998 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn Q và bà Mã Thị N; chồng là Ngô Đức P và 02 con, con lớn sinh ngày 12/01/2017, con nhỏ sinh ngày 28/10/2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Anh Ngô Văn T và vợ là chị Đinh Thị B, cùng địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Ngô Văn Đ, có mặt

+ Chị Ngô Thị H1, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mã Hứa H là người làm cỏ thạch thuê và ăn ngủ tại gia đình anh Ngô Văn T và vợ là Đinh Thị B (chú ruột của bố chồng bị cáo). Đến khoảng 9 giờ ngày 01/9/2019, Ngô Văn T và vợ ra vườn để lấy chuối về chần vịt, lúc này chỉ có con trai T là Đinh Hồng P bị khuyết tật và Mã Hứa H ở nhà. H đi vào mở tủ lục tìm lấy toàn bộ số tiền trong túi sách màu đỏ rồi mang số tiền trộm được cất vào túi xách màu đỏ đen của H và để ở trong buồng ngủ của mình. Đến ngày 02/9/2019, do xe mô tô bị thủng săm nên H để xe ở lại nhà T và điện thoại cho anh trai chồng là Ngô Văn Đ sang đón về nhà. Khi về đến nhà, H lấy toàn bộ số tiền trộm được ra kiểm đếm thì được tổng số tiền 6.000.000đồng (toàn tờ mệnh giá 500.000đồng). Ngày 04/9/2019, Mã Hứa H nhờ Ngô Văn Đ dùng xe mô tô chở đến nhà Ngô Thị H1 và nhờ cô H1 bảo con trai là La Văn N1 cùng Ngô Văn Đ đi lấy xe về cho H. Trong số tiền lấy trộm được, H sử dụng đem trả cho H 50.000đồng tiền vay trước đó và đưa cho Ngô Văn Đ 100.000đồng để sửa xe cho H, số tiền còn lại H sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân hết. Đối với Đ và H1 không biết số tiền này là do phạm tội mà có.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, bị hại yêu cầu bị cáo hoàn trả tiền đã trộm cắp và về hình phạt xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, áp dụng thêm điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung.

Về dân sự: Đề nghị tuyên buộc bị cáo phải hoàn trả cho anh Ngô Văn T số tiền 6.000.000đ. Xác nhận bị cáo đã bồi thường được 3.000.000đồng, còn phải bồi thường tiếp 3.000.000đồng.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và cải tạo tại địa phương và hứa sẽ chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến

hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại có đơn xin xử vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo Mã Hứa H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Mã Hứa H là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo còn trẻ tuổi nhưng cũng đủ trưởng thành để nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật của mình. Để có mức án thỏa đáng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức án phù hợp đối với bị cáo:

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng bị xử lý hành chính hoặc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính; về tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục được một phần thiệt hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, đối với bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, hai con còn quá nhỏ dại, bị cáo còn trẻ và nhất thời nổi lòng tham mà phạm tội, đồng thời giữa bị cáo và bị hại là chú ruột, nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét giảm phần nào trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án phù hợp với hành vi của bị cáo và không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng bảo đảm tính giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về điều kiện kinh tế của bị cáo không sở hữu tài sản gì. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, nên vật chứng không có giá trị hoặc không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình thụ lý, bị cáo đã khắc phục 3.000.000đồng, còn 3.000.000đồng, còn phải bồi thường tiếp cho bị hại toàn.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định và án phí dân sự theo giá ngạch đối với phần bồi thường còn thiếu. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 47, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mã Hứa H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Mã Hứa H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án 25/11/2019. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn giám sát giáo dục trong hạn thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải hoàn trả cho anh Ngô Văn T và chị Đinh Thị B số tiền 6.000.000đồng. Xác nhận bị cáo đã nộp 3.000.000 (ba triệu) đồng, theo biên lai số: AA/2015/0005664 ngày 22/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn. Buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 3.000.000đồng.

- *Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.*

- *Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách giả da màu đỏ đen kích thước 22x15x10cm đã qua sử dụng. Trả cho anh Ngô Văn T 01 túi xách giả da màu đỏ, kích thước 24x15x5cm đã qua sử dụng.

(chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn).

3. Về án phí: Bị cáo Mã Hứa H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự theo giá ngạch để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Mã Hứa H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại Ngô Văn T, Đinh Thị B có quyền kháng

cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (theo đ/c);
- Bị hại (theo đ/c);
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bấy